

HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN MỘT SỐ CÂY DƯỢC LIỆU TẠI PHÚ YÊN

**Đinh Quốc Việt¹, Lê Thị Cẩm Nhung¹, Trần Thị Thu Hiền¹, Đỗ Thị Nga²,
Phan Thị Thùy Trang¹, Phan Thị Diệu¹, Nguyễn Thị Thanh Bình¹, Nguyễn Trí Quốc³,
Nguyễn Thị Phương Lệ Chi⁴**

Ngày nhận bài: 04/6/2023; Ngày phản biện thông qua: 13/10/2023; Ngày duyệt đăng: 30/10/2023

TÓM TẮT

Trong nghiên cứu này, hiện trạng phát triển dược liệu tại Phú Yên đã được khảo sát. Kết quả khảo sát cho thấy, Phú Yên hiện có khoảng 1.317,48 ha diện tích đất trồng cây dược liệu. Rau đắng đất (*Glinus oppositifolius* (L.) A. DC.) là dược liệu đang có diện tích trồng lớn nhất với 1.200 ha ở huyện Tây Hòa. Kế đến là Dó Bàu (*Aquilaria crassna* Pierre, 25 ha), Bò hòn (*Sapindus saponaria* L.) + Bò kết (*Gleditsia australis* F. B. Forbes and Hemsl) khoảng 25 ha được trồng ở huyện Đồng Xuân, Diệp hạ châu (*Phyllanthus amarus* Schumacher & Thonn) với diện tích trồng là 22 ha, trồng nhiều ở huyện Đông Hòa, Dó gạch (*Aquilaria bailloni*, 15 ha) được trồng ở huyện Đồng Xuân; Đinh Lăng (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms., 13,2 ha, huyện Sơn Hòa), Quế (*Cinnamomum cassia* (L.) J. Presl., 11 ha, huyện Đồng Xuân), cỏ mực (*Eclipta prostrata* L., 4 ha), Sa nhân (*Amomum villosum* Lour, 2,47 ha, huyện Sơn Hòa), Dây thìa canh (*Gymnema sylvestre* (Retz.) R.Br. ex Sm., 1,2 ha, huyện Đông Hòa), Sâm bô chính (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr, 0,65 ha, huyện Tây Hòa), Lan kim tuyến (*Anoectochilus roxburghii* (Wall.) Lindl., 0,5 ha, huyện Đồng Xuân). Nhiều cây dược liệu có diện tích dưới 0,5 ha như Cà gai leo (*Solanum procumbens* Lour), Trinh nữ hoàng cung (*Crinum latifolium* L.), Xoan chịu hạn (*Azadirachta indica* A. Juss), Lạc tiên (*Passiflora foetida* L.), Kim tiền thảo (*Desmodium styracifolium* (Osbeck) Merr), Xạ can (*Belamcanda chinensis* (L.) DC.), Phan tả diệp (*Senna alexandrina* Mill.), Xuyên tâm liên (*Andrographis paniculata* (Burm.f.) Nees.), Dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) G. Don),... cũng đang được trồng ở huyện Đông Hòa. Trong đó, cây dược liệu như rau đắng đất, Diệp hạ châu, cỏ mực, Dây thìa canh, Đinh Lăng, Sa nhân, Bò hòn, Bò kết,... được sử dụng để làm thuốc trong y học cổ truyền; các loại cây dược liệu khác như Dó bàu, Dó gạch, Quế chủ yếu để sản xuất tinh dầu. Tuy nhiên, để đẩy mạnh sự phát triển dược liệu một cách hợp lý đem lại lợi ích kinh tế cho người dân thì cần có sự quy hoạch vùng trồng dược liệu và xây dựng chuỗi liên kết trong phát triển dược liệu tại tỉnh Phú Yên.

Từ khóa: cây dược liệu, hiện trạng phát triển một số cây dược liệu, Phú Yên.

1. MỞ ĐẦU

Phú Yên nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, chịu ảnh hưởng của khí hậu đại dương; nhiệt độ trung bình hàng năm từ 23 - 27 °C, lượng mưa trung bình khoảng 1.200 - 2.300 mm, độ ẩm trung bình 80 - 85%. Thổ nhưỡng phong phú, có 9 nhóm đất, trong đó sản xuất nông nghiệp trên 120 nghìn ha. Hệ thống thủy lợi khá hoàn chỉnh, nguồn nước dồi dào là điều kiện tốt để sản xuất phát triển tập trung quy mô lớn. Nước ngọt dồi dào với hệ thống các sông lớn: Sông Ba, sông Bàn Thạch, sông Kỳ Lộ, tổng diện tích lưu vực trên 16.500 km², tổng lượng dòng chảy trung bình hàng năm 12,4 tỷ m³. Nhiệt độ không khí trên địa bàn tỉnh thường đạt cực tiểu vào tháng 01 hoặc tháng 02 rồi tăng dần và thường đạt cực đại vào tháng 5 hoặc tháng 6, sau đó giảm dần qua tháng 01 hoặc tháng 02 năm tiếp theo. Mùa khô kéo dài từ tháng

01 đến hết tháng 8. Mùa mưa kéo dài từ tháng 9 đến hết tháng 12 với lượng mưa chiếm 52 - 86 % tổng lượng mưa năm. Với điều kiện tự nhiên như trên, Phú Yên chủ yếu phù hợp trồng những loại cây ưa nền nhiệt độ trên 25°C (trừ vùng núi cao nguyên Vân Hòa) (Trần Công Danh và cs., 2013).

Phú Yên là một trong những tỉnh vùng Nam Trung Bộ phát triển khá sớm cây dược liệu, bắt đầu trồng cây dừa cạn từ năm 1987 (Thái Hà, 2013), sau đó phát triển nhiều loại cây dược liệu khác. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển dược liệu miền Trung được biết là đơn vị tiên phong không chỉ tại Phú Yên mà đối với cả vùng Duyên hải Nam Trung Bộ dưới sự điều hành của Kỹ sư Lê Thị Tuyết Anh. Hiện Trung tâm là một trong những nơi nghiên cứu và sản xuất dược liệu lớn ở miền Trung và là đối tác uy tín của những Công ty dược phẩm lớn trong nước như Công ty Cổ phần

¹Trường Đại học Quy Nhơn;

²Khoa kinh tế, Trường Đại học Tây Nguyên;

³Trường Cao đẳng Công thương Miền trung;

⁴Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh;

Tác giả liên hệ: Đinh Quốc Việt, ĐT: 0962632985, Email: dinhquocviet@qnu.edu.vn.

Traphaco, Công ty TNHH Nhất Nhất, Công ty Cổ phần Nam Dược,... Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Phú Yên đã triển khai nhiều nhiệm vụ nghiên cứu về cây dược liệu nhằm chọn lọc và hoàn thiện quy trình canh tác một số cây dược liệu phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại Phú Yên (Lê Thị Tuyết Anh và cs., 2017; Nguyễn Trần Vũ và cs., 2021; Trương Hùng Mỹ và cs., 2016; Thủ tướng Chính phủ, 2021a; Thủ tướng Chính phủ, 2013; Thủ tướng Chính phủ, 2021b; UBND tỉnh Phú Yên, 2015; UBND tỉnh Phú Yên, 2018; UBND tỉnh Phú Yên, 2020) để có thể đáp ứng nhu cầu sản xuất dược liệu trong nước, đến năm 2030 tỷ lệ sử dụng dược liệu nguồn gốc trong nước, thuốc dược liệu tăng thêm ít nhất 30% so với năm 2020, phát triển được 10 - 15 dược liệu di thực đáp ứng nhu cầu trong nước; phục tráng, nhập nội, di thực, phát triển được 10 - 15 giống cây dược liệu mà hiện đang phải nhập khẩu số lượng lớn (Thủ tướng Chính phủ, 2021a). Điểm đáng chú ý, những vùng đất cát ven biển huyện Đông Hòa là khó phù hợp để trồng trọt nhưng người dân Phú Yên đã sử dụng hiệu quả trong việc trồng một số loại dược liệu, góp phần đưa miền Trung trở thành nơi cung cấp dồi dào nguồn nguyên liệu dược. Theo quy hoạch tổng thể về phát triển dược liệu của nước ta đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Chính phủ đã xác định Nam Trung Bộ là một trong những vùng phát triển dược liệu trọng điểm (Thủ tướng Chính phủ, 2013) nên việc đẩy mạnh phát triển dược liệu tại Phú Yên góp phần hoàn thành mục tiêu quy hoạch này. Hiện nay, Phú Yên đã trồng và thương mại hóa Diệp hạ châu, Dây thìa canh, đây là những cây dược liệu có trong Danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030 (Thủ tướng Chính phủ, 2021b). Ngoài ra, một số cây dược liệu khác như: Đinh Lăng, Quế, Sa Nhân, Bò Kết, Lan kim tuyến, Lạc tiên, Kim tiền thảo, Xạ can đang được đẩy mạnh trồng dưới tán rừng hoặc đơn canh cũng là những cây dược liệu quý có trong Danh mục trên.

Với hệ sinh thái phong phú, đa dạng và khí hậu nhiệt đới tương đối ôn hòa (những vùng núi cao trên 400 m so với mực nước biển có khí hậu mát mẻ quanh năm và vùng đồng bằng nóng ẩm), Phú Yên có điều kiện thuận lợi để phát triển cây dược liệu theo hướng hàng hóa, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Do đó, việc khảo sát hiện trạng sản xuất dược liệu tại Phú Yên và đề xuất giải pháp phát triển dược liệu nhằm bảo tồn, phát triển và khai thác có hiệu quả từ nguồn tài nguyên dược liệu quý giá phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu là thực sự cần thiết.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Các chỉ tiêu điều tra: Diện tích, vùng trồng, công tác giống, hình thức trồng, phân bón sử dụng, tình trạng thu hoạch, sơ, chế biến, sản phẩm dược liệu, thị trường tiêu thụ.

2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: cây dược liệu ở Phú Yên

- Phương pháp nghiên cứu:

+ Sử dụng phương pháp phân tầng về không gian để lựa chọn đối tượng có canh tác/liên quan cây dược liệu.

+ Thông tin thứ cấp được thu thập từ các báo cáo về tình hình sản xuất dược liệu tại Sở NN & PTNN Phú Yên. Thu thập các thông tin và số liệu cần thiết về diện tích và vùng trồng dược liệu.

+ Thông tin sơ cấp được thu thập thông qua phương pháp phỏng vấn: Phỏng vấn cán bộ quản lý, người dân, đại lý thu mua dược liệu, doanh nghiệp về dược liệu ở địa phương của 6 huyện, thị xã (với 30 hộ/huyện). Thu thập thông tin và số liệu cần thiết về giống, hình thức trồng, phân bón sử dụng, tình trạng thu hoạch, sơ, chế biến, sản phẩm dược liệu, thị trường tiêu thụ.

+ Dựa trên kết quả đề tài, các văn bản liên quan đến cây dược liệu và kết quả điều tra thực địa tại Phú Yên.

+ Dựa trên ý kiến chuyên gia, nhà quản lý về quy hoạch phát triển dược liệu.

+ Số liệu được xử lý phân tích giá trị thấp nhất, giá trị cao nhất và giá trị trung bình bằng phần mềm Excel.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng phát triển cây dược liệu tại Phú Yên

Tại Phú Yên hiện có khoảng 1.317,48 ha diện tích đất trồng cây dược liệu (Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Yên, 2022). Rau đắng đất là dược liệu đang có diện tích trồng nhiều nhất với 1.200 ha. Tiếp đến là Dó Bầu (25 ha), Bò hoàn + Bò kết (25 ha), Dó gạch (15 ha) Diệp hạ châu (22 ha), Đinh Lăng (13,2 ha), Quế (11 ha), Sa nhân (2,47 ha), Dây thìa canh (1,2 ha), Sâm bố chính (0,65 ha), Lan kim tuyến (0,5 ha). Nhiều cây dược liệu có diện tích dưới 0,5 ha như Cà gai leo, Trinh nữ hoàng cung, Xoan chịu hạn, Lạc tiên, Kim tiền thảo, Xạ can, Phan tả diệp, Xuyên tâm liên, Dừa cạn, Nhân sâm Phú Yên,... Trong số những dược liệu này, hiện nay rau đắng đất, Diệp hạ châu, cỏ

mực và Dây thìa canh (do Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung sản xuất) là bốn loại dược liệu đã cho thu hoạch và thương mại hóa nguồn nguyên liệu khá ổn định.

Điểm đáng chú ý, trong số 9 huyện/thành phố của tỉnh Phú Yên thì dược liệu đã được người dân trồng (hoặc giao chăm sóc) tại các huyện gồm: Đồng Xuân, Sơn Hòa, Tuy An, Tây Hòa với tổng diện tích lần lượt là 16,5; 25,77; 1,3 và 0,15 ha. Tuy diện tích trồng dược liệu còn khá khiêm tốn và mới được trồng gần đây nhưng có thể thấy đây là một bước tiến rõ rệt trong việc đưa cây dược liệu đến gần với người dân hơn.

Trong số các công ty đang sản xuất cây dược liệu phải kể đến Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung với tổng diện tích đang sản xuất dược liệu lên đến 1.227,76 ha với 17 loại cây dược liệu như: rau đắng đất, Diệp hạ châu, cỏ mực, Dây thìa canh, Lạc tiên, Trinh nữ hoàng cung, Dừa cạn, Xạ can, Phan tả diệp,... Bên cạnh đó, Công ty TNHH Cây xanh Phú Yên với tổng diện tích trồng là 35 ha, trong đó gồm Dó bầu (20 ha), Dó gạch (10 ha), Bò kết và Bò hòn (5 ha) tại Tiểu khu 65, xã Phú Mỹ, huyện Đồng Xuân. Công ty TNHH Nam Long hiện đang trồng hai loại cây dược liệu là Dó gạch (1 ha), Bò kết và Bò hòn (20 ha).

Trong số đó, nhiều cây dược liệu có tiềm năng phát triển thành sản phẩm xuất khẩu và hiện một số cây dược liệu đã được trồng đạt tiêu chuẩn GACP như Diệp hạ châu, cỏ mực (HerbEco, 2023a). Đặc biệt Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung cũng đang sở hữu các khu vườn đang lưu giữ nguồn gen của nhiều loại dược liệu quý. Một phần nguồn nguyên liệu dược hiện đã cho thu hoạch được cung cấp cho các đối tác như Công ty Cổ phần Traphaco, Công ty TNHH Nhất Nhất, Công ty Cổ phần Nam Dược,...; một phần được chế biến thành các sản phẩm chăm sóc sức khỏe từ nguồn dược liệu trồng tại địa phương như: trà Diệp hạ châu, trà Dây thìa canh, trà Cỏ mực, trà Trinh nữ hoàng cung, trà Phan tả diệp (HerbEco, 2023a; 2023b).

Như vậy, nếu kể đến vùng dược liệu do cả người dân và các công ty đang sản xuất thì diện tích trồng dược liệu hiện nay tập trung vào 6 huyện là Đồng Xuân, Sơn Hòa, Tuy An, Tây Hòa, Đông Hòa và Phú Hòa, trong đó huyện Tây Hòa đang có diện tích trồng lớn nhất là hơn 1.200 ha (rau đắng đất) và huyện có diện tích trồng nhiều thứ hai là huyện Đồng Xuân (72,5 ha) với chủ yếu là Dó gạch, Dó bầu, Bò hòn và Bò kết. Diện tích, vùng trồng, hình thức trồng và phân bón sử dụng cho cây dược liệu tại Phú Yên được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 1. Diện tích, vùng trồng, hình thức trồng và phân bón sử dụng cho cây dược liệu tại Phú Yên

STT	Danh mục dược liệu	Diện tích (ha)	Vùng trồng	Hình thức trồng	Phân bón
1	Rau đắng đất	1.200,0	Xã Sơn Thành Đông, Xã Hòa Phong của huyện Tây Hòa	Xen canh	Phân chuồng hoai
2	Dó bầu	25,0	Tiểu khu 73 và Tiểu khu 65, xã Phú Mỹ của huyện Đồng Xuân	Dưới tán rừng	Không
3	Bò kết + Bò hòn	25,0	Tiểu khu 73 và Tiểu khu 65, xã Phú Mỹ của huyện Đồng Xuân	Dưới tán rừng	Phân chuồng
4	Diệp hạ châu	22,0	Xã An Mỹ, huyện Tuy An; Xã Hòa An, huyện Phú Hòa; Phường Phú Thạnh, xã Hòa Hiệp Trung của huyện Đông Hòa	Đơn canh, luân canh	Phân chuồng hoai Phân vi sinh Phân vô cơ
5	Dó gạch	15,0	Tiểu khu 73 và Tiểu khu 65, xã Phú Mỹ của huyện Đồng Xuân	Dưới tán rừng	Không
6	Đinh lăng	13,2	Xã Ea Chà rang, Sơn Hà, Sơn Phước của huyện Sơn Hòa	Trồng dưới mái che, thâm canh	Phân chuồng hoai
7	Quế	11,0	Tiểu khu 58, xã Phú Mỹ của huyện Đồng Xuân	Tập trung thuần loài	Phân NPK
8	Cỏ mực	4,0	Xã Hòa An, huyện Phú Hòa	Đơn canh	Phân chuồng hoai

STT	Danh mục được liệu	Diện tích (ha)	Vùng trồng	Hình thức trồng	Phân bón
9	Sa nhân	2,47	Xã Sơn Xuân, huyện Sơn Hòa	Trồng đại trà	Phân chuồng
10	Dây thìa canh	1,2	Trung tâm nghiên cứu và sản xuất dược liệu miền Trung, xã Hòa Hiệp Nam, Thị xã Đông Hòa	Đơn canh	Phân chuồng hoai
11	Sâm bố chính	0,65	Xã Ea Chà rang, huyện Sơn Hòa; Xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa	Trồng dưới mái che	Phân chuồng hoai mục
12	Lan kim tuyến	0,5	Tiểu khu 73, xã Phú Mỹ, huyện Đồng Xuân	Dưới tán rừng	Không
13	Cà gai leo	0,3	Xã An Mỹ, huyện Tuy An	Đơn canh	Phân chuồng hoai Phân vi sinh Phân vô cơ
14	Trinh nữ hoàng cung	0,3	Trung tâm nghiên cứu và sản xuất dược liệu miền Trung, xã Hòa Hiệp Nam, Thị xã Đông Hòa	Đơn canh	Phân chuồng hoai
15	Xoan chịu hạn, Lạc tiên, Kim tiền thảo, Xạ can, Phan tả diệp, Xuyên tâm liên, Dừa cạn, Nhân sâm Phú Yên	0,86	Trung tâm nghiên cứu và sản xuất dược liệu miền Trung, xã Hòa Hiệp Nam, Thị xã Đông Hòa	Đơn canh, xen canh	Phân chuồng hoai

Từ dữ liệu ở Bảng 1 cho thấy, hình thức canh tác cây dược liệu hiện nay chủ yếu là xen canh và trồng dưới tán rừng với diện tích lớn khoảng 1.265,5 ha (chiếm 96,05%) và chỉ tập trung chủ yếu vào rau đắng đất (91,08%), Dó bầu (1,89%), Bò kết + Bò hòn (1,89%), Dó gạch (1,14%) và Lan kim tuyến chiếm tỷ lệ khoảng 0,05%; hình thức đơn canh chỉ chiếm 3,95% tập trung vào Diệp hạ châu (1,67%), Đinh lăng (1%) và Quế (0,8%). Điểm đáng chú ý, phân bón dùng cho cây dược liệu chủ yếu là phân chuồng hoai mục (ngoại trừ cây Quế là sử dụng phân NPK và Cà gai leo có dùng thêm phân vô cơ), điều này cho thấy công tác trồng dược liệu tại Phú Yên hướng đến việc canh tác theo hướng hữu cơ nhằm tạo ra nguồn nguyên dược liệu sạch, an toàn và có chất lượng cao cho người sử dụng. Do vậy, bên cạnh một số cây dược liệu đã được công nhận sản xuất theo tiêu chuẩn GACP thì việc phát triển các cây dược liệu tiềm năng còn lại theo hướng GACP là hoàn toàn có thể thực hiện trong thời gian tới nếu

có mục tiêu rõ ràng, cụ thể.

Bên cạnh đó, thông tin về công tác giống, năng suất, phương pháp sơ, chế biến, sản phẩm và thị trường tiêu thụ dược liệu là rất quan trọng để thấy được bức tranh tổng thể về sản xuất dược liệu tại Phú Yên làm cơ sở định hướng cũng như tìm ra các giải pháp để phát triển sản xuất dược liệu bền vững tại Phú Yên nói riêng và vùng Nam Trung Bộ nói chung. Thực trạng về công tác giống, năng suất, chế biến và thị trường tiêu thụ dược liệu tại Phú Yên được trình bày ở Bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng về công tác giống, năng suất, chế biến và thị trường tiêu thụ dược liệu tại Phú Yên

STT	Danh mục dược liệu	Nguồn giống	Nhân giống	Tình trạng thu hoạch	Sơ, chế biến	Sản phẩm/Sản phẩm dự kiến	Thị trường tiêu thụ
1	Rau đắng đất	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm hạt	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước và xuất khẩu
2	Dó bầu	Bản địa	Ươm hạt	Chưa thu hoạch	Chưa có	Tinh dầu	Nước ngoài
3	Bồ kết + Bồ hòn	Bản địa	Ươm hạt	Chưa thu hoạch	Chưa có	Nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền và sản phẩm phụ gia	Trong nước và ngoài nước
4	Diệp hạ châu	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm hạt	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Bán tươi, trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước
5	Dó gạch	Bản địa	Ươm hạt	Chưa thu hoạch	Chưa có	Tinh dầu và sản phẩm phụ gia	Nước ngoài
6	Đinh lăng	Đắk Lắk, Hà Nội	Mua cây giống	Chưa thu hoạch	Chưa có	Trà, ngâm rượu, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước
7	Quế	Trung tâm nghiên cứu Lâm sản ngoài gỗ	Mua cây giống	Chưa thu hoạch	Chưa có	Tinh dầu, bột quế và sản phẩm phụ gia	Trong nước và ngoài nước
8	Cỏ mực	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Hạt	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Trà cỏ mực	
9	Sa nhân	Viện cây giống Hà Nội	Mua giống	Chưa thu hoạch	Chưa có	Bán khô, ngâm rượu, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước và ngoài nước
10	Dây thìa canh	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm hạt	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước
11	Sâm bố chính	Quảng Bình, Đắk Lắk	Ươm hạt	Đã thu hoạch	Sấy khô	Bán thô, ngâm rượu	Trong nước
12	Lan kim tuyến	Bản địa	Giâm hom	Chưa thu hoạch	Chưa có	Trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước và ngoài nước

STT	Danh mục được liệu	Nguồn giống	Nhân giống	Tình trạng thu hoạch	Sơ, chế biến	Sản phẩm/Sản phẩm dự kiến	Thị trường tiêu thụ
13	Cà gai leo	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm hạt, giám canh	Đã thu hoạch	Phơi, sấy khô	Trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước
14	Trinh nữ hoàng cung	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm củ	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Trà, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước
15	Xoan chịu hạn, Lạc tiên, Kim tiền thảo, Xạ can, Phan tả diệp, Xuyên tâm liên, Dừa cạn, Nhân sâm Phú Yên	Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung	Ươm hạt, ươm củ, giám hom	Đã thu hoạch	Rửa, phơi và sấy khô	Trà, bột, nguyên liệu làm thuốc trong y học cổ truyền	Trong nước

Dữ liệu ở Bảng 2 cho thấy, nguồn giống cây dược liệu phục vụ cho hoạt động trồng dược liệu của tỉnh chủ yếu tập trung vào Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung và nguồn giống bản địa. Về năng suất dược liệu thì còn ít thông tin do phần lớn nhiều loại dược liệu chưa đến kỳ thu hoạch đầu tiên kể từ khi trồng. Đối với công tác sơ, chế biến dược liệu thì hiện nay cũng chỉ mới có Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung thực hiện với hình thức chủ yếu là rửa, phơi và sấy khô trên các thiết bị chuyên dụng phù hợp với hệ thống nhà xưởng, kho chứa rộng rãi. Các sản phẩm dược liệu được đưa ra thị trường hiện nay là của Công ty TNHH SXTM Hồng Đài Việt - Trung tâm NC&SX Dược liệu Miền Trung như: dược liệu sấy khô, bột dược liệu, cao dược liệu, nguyên liệu sản xuất dược phẩm trong và ngoài nước nhờ đội ngũ nhân lực có chuyên môn sâu về lĩnh vực dược liệu.

3.2. Thảo luận

Tiềm năng trong phát triển cây dược liệu tại Phú Yên

- Có thể thấy rằng, Phú Yên là một trong những tỉnh vùng Nam Trung Bộ có bề dày lịch sử về phát

triển cây dược liệu, tuy nhiên sự phát triển này chưa tương xứng với tiềm năng về khí hậu và thổ nhưỡng đa dạng của tỉnh. Cụ thể, phần lớn các cây dược liệu hiện nay trồng tại tỉnh chủ yếu ưa nền nhiệt độ cao, trong khi đó với khí hậu ở vùng cao nguyên Vân Hòa được biết là phù hợp để trồng các cây dược liệu quý chịu nền nhiệt độ thấp như: Bầy lá một hoa, Nguru bàng, Xuyên tâm liên,...

- Kết quả thực hiện Đề án khung các nhiệm vụ nguồn gen giai đoạn 2015 - 2020 (Nguyễn Trần Vũ và cs., 2021; Thủ tướng Chính phủ, 2021a) đã bảo tồn, lưu giữ được 18 nguồn gen dược liệu, xây dựng vườn bảo tồn cây dược liệu (14 cây dược liệu) và cơ sở lưu giữ giống cây *in vitro* tại Trung tâm Ứng dụng và chuyển giao công nghệ Phú Yên. Đồng thời, đã triển khai nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến “Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật để bảo tồn, phục tráng, nhân giống và phát triển các nguồn gen cây dược liệu: Lan kim tuyến, Xảo tam phân, Cam thảo Đá bia, Nhân sâm Phú Yên, Ba kích tím, Cà gai leo. Nhìn chung, hoạt động bảo tồn và phát triển nguồn gen dược liệu tại địa phương được các cấp, các ngành quan tâm. Điểm đáng chú ý trong công tác bảo tồn là đã khôi phục được dược liệu Cam thảo Đá bia, là loài đặc hữu Phú Yên, đang ở

mức đe dọa tuyệt chủng (EN) và được công nhận là loài mới trên thế giới (Nguyễn Trần Vũ và cs., 2021; Tran et al., 2018).

- Bên cạnh đó ngày 24 tháng 9 năm 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên đã ban hành Quyết định số: 1689/QĐ-UBND về Đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, có điều tra, thu thập và đánh giá các nguồn gen dược liệu quý hiếm, đặc hữu địa phương, có giá trị kinh tế cao phân bố trên địa bàn tỉnh Phú Yên; tiếp tục lưu giữ, bảo tồn 14 nguồn gen dược liệu trong giai đoạn 2015 - 2020; nghiên cứu khai thác và phát triển ít nhất 05 nguồn gen đặc hữu (kể cả dược liệu), có giá trị khoa học và ứng dụng cao để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Mặt khác, Phú Yên có diện tích đất dưới tán rừng lớn nên rất thuận lợi cho việc trồng dược liệu dưới tán rừng, hoặc chuyển đổi những vùng đất khô hạn không phù hợp cho trồng lúa và hoa màu. Đặc biệt, vùng cao nguyên Vân Hòa với khí hậu quanh năm mát mẻ là một thuận lợi đối với những cây dược liệu có giá trị kinh tế cao như: Thất diệp nhất chi hoa, Trà hoa vàng, Ngưu bàng,....

Hạn chế trong phát triển cây dược liệu tại Phú Yên

- Đến thời điểm hiện tại thì Phú Yên chưa có công bố về Đề án Phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh giai đoạn trước đây hoặc giai đoạn 2021 - 2025 nên sẽ hạn chế việc thúc đẩy phát triển dược liệu như là một hàng hóa.

- Sản phẩm tạo ra từ dược liệu còn hạn chế, chưa phong phú, chủ yếu là sản phẩm thô như: dược liệu sấy khô, bột dược liệu, cao dược liệu, điều đó ảnh hưởng đến đầu ra của dược liệu, thị trường tiêu thụ ít được ổn định và mở rộng.

- Việc xây dựng chuỗi liên kết trong phát triển dược liệu tại tỉnh còn hạn chế, chưa có sự liên kết chặt chẽ trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ dược liệu. Việc phát triển diện tích trồng dược liệu trong các hộ nông dân còn hạn chế vì đa số các chương trình dự án trồng cây dược liệu thuộc cấp tỉnh và cấp nhà nước, một số dự án do doanh nghiệp tư nhân tự đầu tư. Chưa có nhiều đơn vị bao tiêu sản phẩm cho người trồng dược liệu.

- Kỹ thuật canh tác cây dược liệu vẫn chưa được ban hành, gây trở ngại trong việc áp dụng kỹ thuật canh tác cây dược liệu phù hợp. Nguồn giống cây dược liệu vẫn chưa được chú trọng, phần lớn người dân tự phát đi mua giống. Sự đa dạng trong cung ứng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sinh học sản xuất dược liệu là chưa được đa dạng.

Đề xuất các giải pháp phát triển dược liệu bền vững tại Phú Yên

- Cần xây dựng chuỗi liên kết giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp trong chuyển giao giống, kỹ thuật trồng trọt, thu hái và thu mua đối với dược liệu trong nước theo Quyết định 376/TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo cơ sở vững chắc để người dân an tâm trồng dược liệu.

- Cần xây dựng chỉ dẫn địa lý và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm của một số loại dược liệu có thể mạnh để khẳng định giá trị và thương hiệu của các sản phẩm dược liệu của tỉnh nhằm tạo chỗ đứng vững chắc trên thị trường.

- Cần quy hoạch loại cây dược liệu cụ thể phù hợp cho từng huyện theo từng giai đoạn, trong đó quan tâm đến diện tích vùng trồng cụ thể, sản lượng, đơn vị thu mua chế biến và hiệu quả kinh tế dự kiến.

- Cần có chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển dược liệu đi vào thực tế đời sống sản xuất. Nhờ đó, xác định được lợi thế giữa cây dược liệu và cây trồng phổ biến khác trên một đơn vị diện tích đất để có cơ sở quy hoạch, khuyến khích và thu hút các thành phần kinh tế tham gia làm kinh tế theo hướng có lợi nhuận cao, chi phí thấp, lợi ích môi trường.

- Cần tăng cường hướng dẫn người sản xuất thực hiện đúng quy trình kỹ thuật về canh tác, thu hái, bảo quản để duy trì và nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm dược liệu.

4. KẾT LUẬN

Hiện trạng phát triển một số cây dược liệu tại Phú Yên đã được khảo sát, toàn tỉnh có diện tích đất trồng cây dược liệu khoảng 1.317,48 ha. Trong đó, rau đắng đất là dược liệu đang có diện tích trồng lớn nhất với 1.200 ha. Kế đến là Dó Bầu 25 ha, Bò hòn + Bò kết 25 ha, Diệp hạ châu với diện tích trồng là 25 ha, Dó gạch 15 ha; Đinh Lăng 13,2 ha, Quế 11 ha, huyện Đồng Xuân, cỏ mực, Sa nhân 2,47 ha, Dây thìa canh 1,2 ha, Sâm bố chính 0,65 ha, Lan kim tuyến 0,5 ha. Ngoài ra, nhiều cây dược liệu như Cà gai leo, Trinh nữ hoàng cung, Xoan chịu hạn, Lạc tiên, Kim tiền thảo, Xạ can, Phan tả diệp, Xuyên tâm liên, Dừa cạn,... có diện tích dưới 0,5 ha. Kết quả khảo sát cho thấy, dược liệu rau đắng đất, Diệp hạ châu, cỏ mực, Dây thìa canh, Đinh Lăng, Sa nhân, Bò hòn, Bò kết,... được sử dụng để làm thuốc trong y học cổ truyền; các loại cây dược liệu khác như Dó bầu, Dó gạch, Quế chủ yếu để sản xuất tinh dầu. Các sản phẩm chăm sóc sức khỏe từ nguồn dược liệu trồng tại địa phương như: trà Diệp hạ châu, trà Dây thìa canh, trà Cỏ mực, trà Trinh nữ hoàng cung, trà Phan tả diệp.

LỜI CẢM ƠN: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Bộ Giáo dục & Đào tạo dưới đề tài cấp Bộ mã số CT2022.08.QNU.01 (thuộc Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Bộ Giáo dục & Đào tạo).

CURRENT STATUS OF DEVELOPMENT OF MEDICINAL PLANTS IN PHU YEN PROVINCE

Dinh Quoc Viet¹, Le Thi Cam Nhung¹, Tran Thi Thu Hien¹, Do Thi Nga²,
Phan Thi Thuy Trang¹, Phan Thi Dieu¹, Nguyen Thi Thanh Binh¹, Nguyen Tri Quoc³,
Nguyen Thi Phuong Le Chi⁴

Received Date: 04/6/2023; Revised Date: 13/10/2023; Accepted for Publication: 30/10/2023

ABSTRACT

The research was conducted to assess development status of medicinal plants in Phu Yen province. Phu Yen currently has approximately 1,317.48 hectares for growing medicinal plants. Among them, *Glinus oppositifolius* (L.) A. DC. is most popular medicinal herb with the largest growing area of 1,200 hectares in Tay Hoa district. Other plants include *Aquilaria crassna* Pierre (25 hectares); *Sapindus saponaria* L + *Gleditsia australis* F. B. Forbes and Hemsl (25 hectares) at Dong Xuan district; *Phyllanthus amarus* Schumach & Thonn (22 hectares) at Dong Hoa district; *Aquilaria bailloni* (15 hectares) at Dong Xuan district; *Polyscias fruticosa* (L.) Harms. (13.2 hectares) at Son Hoa district, *Cinnamomum cassia* (L.) J. Presl. (11 hectares, Dong Xuan district), *Eclipta prostrata* L. (4 hectares), *Amomum villosum* Lour (2.47 ha, Son Hoa district), (*Gymnema sylvestre* (Retz.) R.Br. ex Sm. (1.2 ha, Dong Hoa district), *Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr. (0.65 ha, Tay Hoa district), *Anoectochilus roxburghii* (Wall.) Lindl. (0.5 ha, Dong Xuan district). Various medicinal plants have an area of less than 0.5 hectares such as *Solanum procumbens* Lour, *Crinum latifolium* L., *Azadirachta indica* A. Juss, *Passiflora foetida* L., *Desmodium styracifolium* (Osbeck) Merr, *Belamcanda chinensis* (L.) DC., *Senna alexandrina* Mill., *Andrographis paniculata* (Burm.f.) Nees., *Catharanthus roseus* (L.) G. Don,... at Dong Hoa district. Among them, medicinal plants such as *Glinus oppositifolius* (L.) A. DC., *Phyllanthus amarus* Schumach & Thonn, *Eclipta prostrata* L., *Gymnema sylvestre* (Retz.) R.Br. ex Sm, *Polyscias fruticosa*, *Amomum villosum* Lour, *Sapindus saponaria* L, *Gleditsia australis* F. B. Forbes and Hemsl are used to make traditional medicine. Other medicinal plants such as *Aquilaria crassna*, *Aquilaria bailloni*, and *Cinnamomum cassia* are mainly used to produce essential oils. For a sustainable development in medicinal plants in Phu Yen province, however, it is necessary to have a plan for growing medicinal herbs and building linking chains in the province.

Keywords: current development status of medicinal plants, medicinal plants, Phu Yen.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

- HerbEco (2023a). Thảo dược HerbEco. *Trung tâm Nghiên cứu và Sản xuất Dược liệu Miền Trung, Đông Hòa, Phú Yên*. Retrieved from <https://herbeco.vn/>
- HerbEco (2023b). Dược liệu miền Trung. *Trung tâm Nghiên cứu và Sản xuất Dược liệu Miền Trung, Đông Hòa, Phú Yên*. Retrieved from <https://herbeco.vn/pages/duoc-lieu-mien-trung>
- Lê Thị Tuyết Anh và cộng sự (2017). *Nghiên cứu quy trình nhân giống nhân sâm Phú Yên (abelmoschus sagittifolius Kurz) bằng phương pháp nuôi cấy mô và trồng khảo nghiệm theo tiêu chuẩn GACP-WHO*. Đề tài cấp tỉnh Phú Yên.
- Nguyễn Trần Vũ và cộng sự (2021). *Nghiên cứu quy trình nhân giống in vitro và bảo tồn loài dược liệu quý cây Cam Thảo Đá Bia (Telosma procumbens) tại tỉnh Phú Yên*. Đề tài cấp tỉnh Phú Yên.
- Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Yên (2022). *Tình hình sản xuất và chế biến cây dược liệu đang trồng trên địa bàn tỉnh Phú Yên, 2022*.
- Trần Công Danh và cộng sự (2013). *Nghiên cứu, bổ sung đặc điểm khí hậu thủy văn tỉnh Phú Yên và xây dựng bản đồ Ngực cơ ngập lụt lưu vực sông Kỳ Lộ đoạn từ Phú Mỹ đến hạ lưu*. Đề tài cấp tỉnh

¹Quy Nhon University;

²Faculty of Economics, Tay Nguyen University;

³Mien Trung industry and Trade college;

⁴Ho Chi Minh University of Natural Resources and Environment;

Corresponding author: Dinh Quoc Viet; Tel: 0962632985; Email: dinhquocviet@qnu.edu.vn.

Phú Yên.

Thái Hà (2013). Trung tâm dược liệu thu hút khách tham quan. *Báo Phú Yên Online*. Retrieved from <https://baophuyen.vn/141/106273/trung-tam-duoc-lieu-thu-hut-khach-tham-quan.html>

Trương Hùng Mỹ và cộng sự (2016). *Nghiên cứu nhân giống vô tính và trồng thử nghiệm cây cà gai leo (Solanum procumbens Lour) tại Phú Yên*. Đề tài cấp tỉnh Phú Yên.

Thủ tướng Chính phủ (2021a). Quyết định số 376/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/3/2021 về việc Phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thủ tướng Chính phủ (2013). Quyết định 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Thủ tướng Chính phủ (2021b). Quyết định số 376/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/3/2021 về việc Danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030.

UBND tỉnh Phú Yên (2015). Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 25/03/2015 về việc về việc phê duyệt đề án khung các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh giai đoạn 2015 - 2020.

UBND tỉnh Phú Yên (2018). Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 bổ sung danh mục các nguồn gen cấp tỉnh giai đoạn 2015 - 2020.

UBND tỉnh Phú Yên (2020). Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2020 về việc Phê duyệt Đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp tỉnh, thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

Tài liệu tiếng nước ngoài

Tran, T.B., Hoang, X.L., Bui, N.D., Bui, T.H., Sangmi, E., Bui, H.Q., Do, V.H., Nuraliev, M., Kuznetsov, A., Kuznetova, S. and Rodda, M. (2018). *Jasminanthes tuyetanhaiae* (Apocynaceae, Asclepiadoideae), a New Species from Vietnam, and *J. pilosa* New for Vietnam. *Annales Botanici Fennici*, 55(1-3), pp.163–169. doi:<https://doi.org/10.5735/085.055.0121>.